TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KS** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2022/HSST
Ngày 29 tháng 11 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Đình Thanh;
Ông Moong Văn Vũ.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS tham gia phiên toà: Ông Vũ Đức Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 113/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Ngân Văn C**; tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 11/5/1994, tại xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Bản Đ, xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 0/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngân Văn N (đã chết) và bà Kha Thị T; Vợ, con: Chưa có;

Tiền sự: Không; Tiền án: 01 (Một): Tại Bản án số 86/2021/HSST ngày 16/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 (Một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong án phạt tù ngày 06/5/2022, chưa được xóa án tích. Bị bắt từ ngày 31/8/2022 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

2. Họ và tên: **Lương Văn Đ**; tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 22/9/1995, tại xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Bản L, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 4/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T và bà Lô Thị H; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt từ ngày 31/8/2022 đến nay; hiện đang tạm giam; Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo*: Ông Lê Công Th - Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Lương Văn P; sinh năm 1988. Nơi cư trú: Bản L, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Lô Bún M; sinh năm 1986; nơi cư trú: Bản KN, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng số 89/CT-VKS-KS ngày 08/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS thì các bị cáo Ngân Văn C và Lương Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Ngân Văn C và Lương Văn Đ đã thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với các tình tiết đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu, cụ thể là:

Ngân Văn C và Lương Văn Đ đều là các đối tượng nghiện ma túy, khoảng 10 giờ 00 phút ngày 30/8/2022 để có ma túy sử dụng Ngân Văn C rủ Lương Văn Đ đi mua ma túy. Ngân Văn C mượn xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen, BKS: 34D1-345.85 của anh Lương Văn P (sinh năm 1988, trú tại Bản L, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An) rồi đưa cho Lương Văn Đ điều khiển chở theo Ngân Văn C đi vào Bản Đ, xã LM, huyện TD để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực Bản Đ, xã LM, thì Ngân Văn C xuống xe đi tìm mua ma túy còn Lương Văn Đ đứng chờ ở bên đường. Khi Ngân Văn C đi bộ lên đồi để tìm mua ma túy thì gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ và hỏi mua của người đàn ông này 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) ma túy. Người đàn ông này đưa lại cho Chương 08 (Tám) viên ma túy màu hồng và 01 (Một) bao potylen màu trắng bên trong là ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy, Ngân Văn C cầm số ma túy vừa mua được quay về chỗ Lương Văn Đ đứng đợi và điều khiển xe đi đến khe suối thuộc Bản Đ, xã LM, huyện TD để sử dụng ma túy. Tại đây, Ngân Văn C và Lương Văn Đ đã sử dụng hết 08 (Tám) viên ma túy màu hồng, số ma túy còn lại là 01 gói Heroine thì Ngân Văn C cất giấu trong người rồi ngồi sau xe mô tô do Lương Văn Đ điều khiển về nhà của Ngân Văn C tại Bản Đ, xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An để nghỉ ngơi. Tại đây, Ngân Văn C và Lương Văn Đ lấy một phần ma túy còn lại ra sử dụng rồi

đi ngủ. Đến khoảng 11 giờ ngày 31/8/2022, Lương Văn Đ điều khiển xe mô tô chở Ngân Văn C cầm theo gói ma túy còn lại đi về nhà của Lương Văn Đ tại Bản L, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày khi đến khu vực bản LT, xã CL, huyện KS thì bị tổ công tác Công an huyện KS phát hiện, bắt quả tang thu giữ 01 (Một) gói màu trắng (nghi là ma túy Heroien) và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen, BKS: 34D1-345.85.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 31/8/2022 đã xác định: Chất màu trắng (Nghi là ma túy) thu giữ của Ngân Văn C và Lương Văn Đ sau khi loại bỏ bao bì có tổng khối lượng 0,195 gam (Không phẩy một trăm chín mươi lăm).

Để có cơ sở kết luận, Hội đồng đã lấy 0,05 gam (Không phẩy không năm) chất màu trắng thu giữ của Ngân Văn C và Lương Văn Đ đóng gói niêm phong theo quy định gửi đi giám định.

Kết luận giám định số 1124/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 05/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Ngân Văn C và Lương Văn Đ gửi tới giám định là ma túy (Heroine).

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngân Văn C và Lương Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngân Văn C mức án từ 24 (Hai mươi bốn) đến 30 (Ba mươi) tháng tù; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Văn Đ mức án từ 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo, xử lý vật chứng, quyết định án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo không tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Ngân Văn C và Lương Văn Đ đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không có tranh luận gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Lương Văn P vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên quá trình điều tra đã trình bày quan điểm của mình: Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Exciter, BKS: 34D1-345.85 đã thu giữ của các bị cáo là xe thuộc quyền sở hữu của anh đã cho bị cáo Lương Văn Đ mượn, việc các bị cáo sử dụng để làm phương tiện đi mua ma túy bản thân anh Lương Văn P không biết. Hiện anh Lương Văn P đã được nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận tội và mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người chứng kiến và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tuy nhiên quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án, đồng thời tài sản đã được trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì. Do đó, sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo Ngân Văn C và Lương Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ ngày 31/8/2022 tại khu vực bản LT, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An, các bị cáo Ngân Văn C và Lương Văn Đ bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,195 gam (Không phẩy một trăm chín mươi lăm gam) ma túy heroine nhằm mục đích để sử dụng. Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức về hành vi của mình, vì vậy, hành vi đó của các bị cáo Ngân Văn C và Lương Văn Đ đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; Nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm

chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Khi phạm tội các bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế - xã hội cũng như sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, các bị cáo đang trong độ tuổi lao động nhưng các bị cáo lại ham chơi đua đòi dẫn đến nghiện ma túy. Đối với bị cáo Ngân Văn C từng bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, sau khi chấp hành xong hình phạt mà không lấy đó làm bài học cho bản thân để rèn luyện thành người có ích cho xã hội, các bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để đi mua ma túy để sử dụng chứng tỏ các bị cáo có thái độ xem thường pháp luật làm ảnh hưởng tới an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, hành vi đó của các bị cáo phải được xử lý nghiêm minh, cần tuyên phạt các bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo, vừa răn đe phòng ngừa chung.

Bị cáo Ngân Văn C từng bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, thuộc trường hợp tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Ngân Văn C cũng là người khởi xướng, rủ rê Lương Văn Đ mua ma túy và cũng là người trực tiếp đi mua ma túy nên trong vụ án này bị cáo Ngân Văn C là người giữ vai trò chính, phải chịu mức án cao hơn. Bị cáo Lương Văn Đ tuy bị rủ rê, lôi kéo nhưng đã thực hiện tội phạm một cách tích cực, là người chở Ngân Văn C đi mua ma túy, tuy giữ vai trò thứ yếu nhưng cũng phải chịu trách nhiệm do chính hành vi mà mình gây ra.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng thấy rằng trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Ngân Văn C và Lương Văn Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xét thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Thấy rằng các bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, thu nhập chủ yếu từ nương rẫy, việc tàng trữ ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng mà không nhằm mục đích lợi nhuận, do đó Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Các đối tượng liên quan: Trong vụ án này có người đàn ông đã bán ma túy cho Ngân Văn C tại khu vực Bản Đ, xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An. Quá trình điều tra chưa xác định được danh tính cụ thể nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý.

[7] Về vật chứng vụ án: Số ma túy (Heroine) có khối lượng còn lại 0,145 gam (Không phẩy một trăm bốn mươi lăm), đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ nên cần phải tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Exciter, màu sơn đen trắng, BKS: 34D1-345.85 mà các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định

[8] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Ngân Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Ngân Văn C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt (ngày 31/8/2022).

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lương Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Lương Văn Đ 15 (Mười lăm) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt (ngày 31/8/2022).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) phong bì 01 (Một) phong bì màu trắng góc trái phía bên trên có dòng chữ "CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN, CÔNG AN HUYỆN KS" đang niêm phong, dán kín. Trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và ghi tên của đối tượng Lương Văn Đ; dấu điểm chỉ của Ngân Văn C và đóng 05 (năm) hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KS, tỉnh Nghệ An. Bên trong có chứa 0,145 gam (Không phẩy một trăm bốn mươi lăm) ma túy (Heroine) và vỏ giấy niêm phong ban đầu. (Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 10/11/2022 giữa Công an huyện KS và Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Ngân Văn C và bị cáo Lương Văn Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/11/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án đối với phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Công an huyện KS (Cơ quan điều tra, Cơ quan THA hình sự);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA dân sự huyện KS;
- Bị cáo, Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc